TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số:03/2025/HNGĐ- ST
Ngày 21 tháng 02 năm 2025
"Về việc Tranh chấp hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN - TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Nữ Hương Huyền.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hảo và bà Lê Thị Bích Thuần

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiên- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thùy Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 253/2024/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 11 năm 2024*"Về việc tranh chấp Hôn nhân gia đình"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXX ngày 23 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn**:*** **Chị Nguyễn Thị Ph**, sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố H B, thị trấn Th L, huyện B X, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Bị đơn: **Anh Lưu Bá Q**, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố H H, thị trấn Th L, huyện B X, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Toà án, nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Ph trình bày*:

Chị Ph và anh Lưu Bá Q đăng ký kết kết hôn ngày 23/10/2024 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện nhưng chưa tổ chức lễ cưới. Sau khi đăng ký kết hôn chị Ph chưa chung sống cùng Anh Q ngày nào. Lý do của việc đã đăng ký kết nhưng chưa tổ chức lễ cưới là do sau khi đăng ký kết hôn xong chị Ph thấy giữa chị và Anh Q không có tiếng nói chung nên ai ở nhà đấy không quan tâm và không nói chuyện với nhau. Chị Ph xác định tình cảm giữa chị và Anh Q không có nên đề nghị ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ và công sức: Không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn, anh Lưu Bá Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai và quá trình làm việc trình bày:

Anh Q và chị Ph đăng ký kết hôn ngày 23/10/2024 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng chưa tổ chức lễ cưới và chưa về ở cùng nhau. Việc chị Ph xin ly hôn, Anh Q đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật vì vợ chồng không còn tình cảm với nhau.

Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ: Không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên phát biểu quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng mọi trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ giấy triệu tập của Tòa án.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; 57 Luật Hôn nhân và gia đình: Xử cho chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn anh Lưu Bá Q.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ph phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lưu Bá Q đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về pháp luật áp dụng trong vụ án: Đây là vụ án tranh chấp "Hôn nhân và gia đình", do đó pháp luật được áp dụng để giải quyết vụ án là Luật Hôn nhân và gia đình; Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lưu Bá Q kết hôn tháng 10 năm 2024 trên cơ sở tự nguyện, hợp pháp nhưng chưa tổ chức lễ cưới và chưa chung sống cùng nhau. Chị Ph xét thấy không có tình cảm với Anh Q nên đề nghị ly hôn.

Phía Anh Q đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật vì Anh Q và chị Ph không có tình cảm, không có trách nhiệm với nhau.

Hội đồng xét xử thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Ph và Anh Q không còn, sau khi đăng ký kết hôn chưa tổ chức lễ cưới và không chung sống cùng nhau

nên mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chị Ph đề nghị ly hôn là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị Ph để chị Ph được ly hôn anh Quyết.

[4] Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng và vay nợ: cả Anh Q và chị hải đều xác nhận không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết

[5] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Ph phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002537 ngày 13/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn anh Lưu Bá Q.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ, công sức: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ph phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002537 ngày 13/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên. Chị Ph đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Hảo **Lê Thị Bích Thuần** **Lê Nữ Hương Huyền**

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Bình Xuyên;*
- *Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;*
- *Các đương sự;*
- *UBND thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (ĐKKH năm 2024);
- Lưu HS, VP.

Lê Nữ Hương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Bùi Thanh Bình Nguyễn Thị Yên

Lê Nữ Hương Huyền

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND thành phố.*
- *Chi cục THA thành phố.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu HS+ VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nữ Hương Huyền

TOÀ ÁN NHÂ DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

T□NH V□NH PH□C Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên

<u>Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:</u>

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Kim Dung.**

Các Hội thẩm nhân dân:

Về vụ án giữa các đ- ơng sự:

<u>Nguyên đơn:</u> Chị Dương Thị Hằng – sinh năm 1984.

Nơi cư trú**:** Hốp Lẻ - Hội Hợp, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Hưng - sinh năm 1980; Nơi cư trú: Xóm Chám, Định Trung, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc (có mặt).

<u>Bị đơn</u>: Bà Nguyễn Thị Đỉnh – sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Khu HC1, Liên Bảo, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc (có mặt).

Sau khi các thành viên Hội đồng xét xử thảo luận, biểu quyết 3/3 (100%) thống nhất quyết định:

1.Áp dụng các điều 471; 474 và Điều 305 Bộ luật dân sự: Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2.Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Hằng.

Buộc bà Nguyễn Thị Đỉnh phải trả thanh toán trả nợ cho chị Dương Thị Hằng số tiền gốc và tiền lãi tổng cộng là: **103.680.000đ** ***(Một trăm linh ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).***

- Án phí dân sự sơ thẩm bà Đỉnh phải chịu 2.592.000đ (Hai triệu năm trăm chin hai nghìn đồng chẵn).

- Hoàn trả chị Dương Thị Hằng số tiền tám ứng án phí dân sự sơ thẩm là: 2.510.000đ (Hai triệu năm trăm mười nghìn đồng chẵn).

Biên bản kết thúc vào hồi ……ngày 20 tháng 12 năm 2010, đã được thông qua cho các thành viên HĐXX thống nhất ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung